

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Số: 370/2006/QĐ.UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 03 tháng 02 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006 - 2010

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 212/2004/QĐ.TTg ngày 16/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tại Tờ trình số 685 /TTr-STP ngày 08 tháng 7 năm 2005,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006 - 2010.

Điều 2. Căn cứ vào Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định này, các cơ quan được giao chủ trì đề án, xây dựng đề án chi tiết trình UBND tỉnh phê duyệt; Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với ngành và địa phương mình.

Điều 3. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh có trách nhiệm triển khai và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch thực hiện chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006 - 2010.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 5. Chủ tịch Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

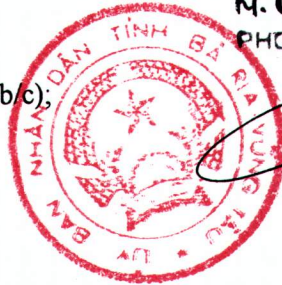
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *Handwritten*

K. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- HDPHCTPBGDPL của Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các thành viên HDPHCTPBGDPL tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Như Điều 5 (để t/h);
- Lưu VT-TH, TTK.



PHẠM QUANG KHẢI

Haiyenti/yen/kehoach

VM.

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO Ý THỨC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT CHO CÁN BỘ, NHÂN DÂN Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU GIAI ĐOẠN 2006 - 2010

(Ban hành kèm theo Quyết định số 370 /2006/QĐ-UBND ngày...03 /...02/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Thực hiện Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg ngày 16/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010, UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chương trình Quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu như sau:

I/ MỤC TIÊU, YÊU CẦU CHUNG

1. Mục tiêu

Nhằm tạo sự chuyển biến căn bản trong việc nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng pháp luật và chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân xã, phường, thị trấn góp phần ngăn chặn và hạn chế vi phạm pháp luật, giữ gìn an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Nâng cao năng lực, trách nhiệm thực hiện và thi hành pháp luật của cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn.

Đẩy mạnh phổ biến, hướng dẫn thực hiện những quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân để từng bước ngăn chặn và hạn chế vi phạm pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc chấp hành pháp luật trong nhân dân.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ tư pháp xã, phường, thị trấn trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư.

2. Yêu cầu:

- Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn là một nhiệm vụ, được tiến hành liên tục, thường xuyên lâu dài và sâu rộng trong cán bộ và nhân dân ở xã, phường, thị trấn, đặc biệt là nhân dân ở vùng sâu, vùng xa.

- Tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động nhất là đối với những văn bản có tính chính trị, điểm nóng, phù hợp với

nhệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương và của cả nước, nội dung tuyên truyền cần chọn lọc phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn dân cư.

- Lòng ghép việc phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư; phong trào phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; hoạt động hoà giải ở cơ sở.

II/ CÁC ĐỀ ÁN CỤ THỂ

1. Đề án thứ nhất: Đưa thông tin pháp luật đến cán bộ, nhân dân thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các thiết chế văn hoá thông tin ở xã, phường, thị trấn.

a) Nội dung thực hiện:

- Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật một cách thường xuyên, có trọng điểm, bằng nhiều hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Coi trọng việc biểu dương các nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến trong thi hành, chấp hành pháp luật, đồng thời phê phán những hành vi vi phạm pháp luật của các cơ quan, tổ chức và cá nhân, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

- Sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền thanh ở xã, phường, thị trấn trong phổ biến, thông tin pháp luật. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cần thiết, kinh nghiệm, biên soạn thông tin pháp luật cho cán bộ đài truyền thanh xã, phường, thị trấn.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật thông qua hoạt động của các đội thông tin lưu động; trung tâm văn hoá thông tin; Nhà văn hoá xã, phường, thị trấn. Xây dựng các chương trình văn hoá, văn nghệ, thông tin cổ động, thông tin lưu động gắn với vận động chấp hành pháp luật, xoá bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu, tệ nạn xã hội trong cộng đồng dân cư.

- Phấn đấu đến năm 2010, 100% phóng viên báo, đài chuyên trách về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và cán bộ văn hoá - thông tin đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã, phường, thị trấn thường xuyên được bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật để tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật.

b) Cơ quan thực hiện:

Giao trách nhiệm cho Sở Văn hoá - Thông tin chủ trì, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài Phát thanh truyền hình tỉnh tổ chức thực hiện.

2. Đề án thứ hai: Xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư.

a) Nội dung thực hiện:

- Lòng ghép việc phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư; phong trào phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; hoạt động hoà giải ở cơ sở và thực hiện quy ước ở cộng đồng dân cư.

- Mỗi huyện, thành phố, thị xã chọn từ 02 đến 03 xã, phường, thị trấn; mỗi xã, phường, thị trấn chọn một đến hai địa bàn, thôn, ấp, tổ dân cư để xây dựng điểm sáng trong chấp hành pháp luật.

- Xây dựng nhóm cộng đồng ở khu dân cư tham gia phổ biến pháp luật, vận động chấp hành pháp luật phù hợp với đặc thù từng địa bàn, từng nhóm đối tượng.

b) Cơ quan thực hiện :

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì cùng các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Văn hoá - Thông tin và các sở, ngành khác tổ chức thực hiện.

3. Đề án thứ ba : Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn.

a) Nội dung thực hiện :

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn bằng nhiều hình thức thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo của cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn.

- Tuyên truyền việc chấp hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, củng cố lòng tin của nhân dân vào tính đúng đắn của các quyết định giải quyết cụ thể; phê phán các hành vi lợi dụng quyền khiếu nại tố cáo để gây rối, coi thường pháp luật.

- Định kỳ bồi dưỡng nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo của cán bộ ở xã, phường, thị trấn.

b) Cơ quan thực hiện :

Giao trách nhiệm cho Thanh tra tỉnh chủ trì, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Văn hoá-Thông tin, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và các sở, ngành khác tổ chức thực hiện.

4. Đề án thứ tư : Phát huy vai trò của cơ quan và cán bộ Tư pháp trong phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn.

a) Nội dung thực hiện :

- Phát huy vị trí, vai trò của Ban Tư pháp xã, phường, thị trấn trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân thông qua nhiều hình thức phù hợp và có hiệu quả thiết thực như tuyên truyền miệng thông qua các cuộc thi tìm

hiểu pháp luật, thông qua việc phát hành bản tin, hỏi đáp pháp luật qua các loại hình văn hoá, văn nghệ mà nhất là sinh hoạt văn hoá truyền thống, thông qua câu lạc bộ pháp luật, hoạt động hoà giải ở cơ sở, tủ sách pháp luật...

- Thực hiện cung cấp thông tin pháp luật, hướng dẫn, tư vấn pháp luật miễn phí định kỳ cho các đối tượng là người nghèo, đối tượng chính sách và đồng bào dân tộc ít người thông qua các trung tâm tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý.

- Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ tư pháp xã, phường, thị trấn.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan tư pháp và các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị xã, phường, thị trấn trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao sự hiểu biết pháp luật cho cán bộ, nhân dân.

- Nâng cao vai trò của cán bộ tư pháp, công an xã trong việc tham mưu cho chính quyền xã, phường, thị trấn thực hiện nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định của toà án trong phạm vi thẩm quyền.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân xã, phường, thị trấn nhất là nhân dân vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc.

b) Cơ quan thực hiện:

Giao trách nhiệm cho Sở Tư pháp chủ trì, chủ động phối hợp với Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh và các cơ quan khác tổ chức thực hiện.

III/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Thời gian thực hiện:

Kế hoạch thực hiện chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện từ năm 2006 đến năm 2010, chia làm 2 giai đoạn:

a) Từ năm 2006 đến năm 2008 triển khai một số hoạt động chính sau:

Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể và tổ chức triển khai các đề án của chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật.

Xác định những địa bàn trọng điểm, tập trung chỉ đạo.

Tổ chức chiến dịch truyền thông; phát động phong trào sâu rộng trong nhân dân về tìm hiểu và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

Trong quý IV năm 2008, tổ chức sơ kết giai đoạn 1 của chương trình.

b) Từ năm 2009 đến năm 2010

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên phạm vi toàn tỉnh. Tổng kết việc thực hiện chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật vào cuối năm 2010.

2. Giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật.

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền các cấp, nhất là cấp xã; phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở xã, phường, thị trấn. Huy động tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, ấp, các chức sắc tôn giáo, cán bộ hoà giải cơ sở và các lực lượng hoạt động tình nguyện ở cơ sở tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở của các sở, ban, ngành và địa phương nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật. Xây dựng chính sách, chế độ cho cán bộ và cộng tác viên thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Triển khai đồng bộ các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động chấp hành pháp luật phù hợp với từng địa bàn dân cư và từng nhóm đối tượng ở xã, phường, thị trấn.

Đầu tư hợp lý các phương tiện, điều kiện phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc địa bàn có dân tộc ít người, những xã vùng sâu vùng xa, có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Huy động sự tài trợ của các tổ chức nước ngoài, các nguồn lực của cộng đồng tham gia tích cực vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động chấp hành pháp luật ở xã, phường, thị trấn.

Phát động phong trào chấp hành pháp luật sâu rộng trong từng hộ gia đình, khu dân cư. Thu hút sự tham gia của nhân dân trong việc thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy tính chủ động, tự giác của nhân dân trong việc tìm hiểu pháp luật và tự giác chấp hành pháp luật.

Kết hợp chặt chẽ giữa việc thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá, với phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội ở khu dân cư, với việc thực hiện chương trình kinh tế - xã hội, hoạt động áp dụng và chấp hành pháp luật ở từng địa bàn xã, phường, thị trấn.

3. Tổ chức điều hành

Kế hoạch thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật cần phải được tổ chức thực hiện đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên của các ngành, các cấp, các đoàn thể, sự hưởng ứng tham gia của toàn dân.

Sở Tư pháp là cơ quan quản lý kế hoạch thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật, tổ chức điều hành và kiểm tra hoạt động của kế hoạch thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật trên phạm vi toàn tỉnh, phối hợp chỉ đạo thực hiện các đề án trong kế hoạch trên cùng một địa bàn cụ thể nhằm khai thác tốt nhất các nguồn lực, các phương tiện, điều kiện, đội ngũ để tập trung tạo sự chuyển biến trong những lĩnh vực đã xác định.

Các cơ quan được giao chủ trì đề án thành lập Ban điều hành đề án do lãnh đạo cơ quan đó làm Trưởng ban và các thành viên là lãnh đạo các cơ quan phối hợp thực hiện đề án.

Các cơ quan được giao chủ trì đề án có trách nhiệm xây dựng đề án chi tiết trình UBND tỉnh phê duyệt nội dung; trực tiếp chỉ đạo, triển khai có hiệu quả các đề án trong kế hoạch thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

4. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp:

- Giúp UBND tỉnh xây dựng kế hoạch từng giai đoạn, hàng năm để thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả, phù hợp với tình hình địa phương; hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật; định kỳ hàng năm báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật về UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính lập dự trù kinh phí và các phương tiện cần thiết để thực hiện kế hoạch chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả.

b) Sở Tài chính:

- Chủ trì xây dựng văn bản hướng dẫn cụ thể việc quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Hàng năm căn cứ báo cáo dự toán kinh phí của các cơ quan chủ trì đề án; thẩm tra và tổng hợp trong dự toán ngân sách hàng năm của tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; đồng thời thực hiện việc kiểm tra công tác quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các sở, ngành có liên quan xây dựng chính sách, chế độ bồi dưỡng cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các cộng tác viên thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Tài chính bố trí ngân sách cho chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật trong kế hoạch hàng năm trình UBND tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh:


Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện kế hoạch chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với tình hình của địa phương, lồng ghép

các hoạt động của kế hoạch chương trình này với hoạt động của các chương trình, kế hoạch khác có liên quan trên cùng địa bàn; bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung của chương trình quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn thuộc sự quản lý của mình. Chỉ đạo xây dựng các điểm sáng trong chấp hành pháp luật tại khu dân cư.

e) Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật:

Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình, Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình này. /

TM ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *Handwritten*
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



PHẠM QUANG KHẢI